

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH NINH THUẬN**

Số: 32/NQ-HĐND

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Ninh Thuận, ngày 16 tháng 12 năm 2019*

**NGHỊ QUYẾT**  
**Điều chỉnh quy hoạch 03 loại rừng**  
**tỉnh Ninh Thuận đến năm 2020**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN**  
**KHÓA X KỲ HỌP THỨ 11**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp năm 2017;

Căn cứ Nghị quyết số 113/NQ-CP ngày 30 tháng 8 năm 2018 của Chính phủ về điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016 - 2020) tỉnh Ninh Thuận;

Căn cứ Nghị quyết số 43/2017/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh về quy hoạch 03 loại rừng tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2016 - 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh về điều chỉnh diện tích một số chỉ tiêu sử dụng đất tại Nghị quyết số 74/2016/NQ-HĐND ngày 19 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016 - 2020) tỉnh Ninh Thuận;

Căn cứ Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh về bổ sung một số nội dung tại Điều 1 Nghị quyết số 43/2017/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh về quy hoạch 03 loại rừng tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2016 - 2025;

Xét Tờ trình số 162/TTr-UBND ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết về điều chỉnh quy hoạch 03 loại rừng tỉnh Ninh Thuận đến năm 2020; Báo cáo thẩm tra số 191/BC-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2019 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Điều chỉnh quy hoạch 03 loại rừng tỉnh Ninh Thuận đến năm 2020 như sau:**

1. Điều chỉnh đưa ra ngoài quy hoạch 03 loại rừng tỉnh Ninh Thuận đến năm 2020 với diện tích là 124,0824 ha; trong đó: quy hoạch rừng phòng hộ 58,0826 ha, quy hoạch rừng sản xuất 65,9998 ha. (chi tiết theo Phụ lục I đính kèm).

2. Điều chỉnh, bổ sung đưa vào quy hoạch 03 loại rừng tỉnh Ninh Thuận đến năm 2020 với diện tích là 72,6724 ha. (chi tiết theo Phụ lục II đính kèm).

3. Bổ sung danh mục 12 dự án tại khoản 1 điều này vào Phụ lục tổng hợp nhu cầu chuyển đổi mục đích sử dụng đất lâm nghiệp sang mục đích khác để thực hiện các dự án trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận của Nghị quyết số 43/2017/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2017 và Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

4. Các nội dung còn lại không đề cập tại Nghị quyết này thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 43/2017/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2017 và Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

### **Điều 2. Chuyển mục đích sử dụng rừng trồng sang mục đích khác:**

Chấp thuận chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng trồng sang mục đích khác để thực hiện 06 dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh đến năm 2020 với diện tích 40,3365 ha; trong đó: rừng sản xuất 31,0721 ha, quy hoạch đưa ra ngoài 03 loại rừng từ rừng sản xuất 6,2744 ha, ngoài quy hoạch 03 loại rừng 2,99 ha. (Chi tiết theo Phụ lục III đính kèm).

### **Điều 3. Tổ chức thực hiện**

1. Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm:

- Chỉ đạo cơ quan chuyên môn tiếp tục rà soát diện tích rừng tự nhiên hiện có để đưa vào quy hoạch rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, rừng sản xuất theo quy định tại khoản 4 Điều 108 Luật Lâm nghiệp năm 2017. Báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp gần nhất để xem xét, quyết định.

- Đối với các dự án có diện tích đất rừng tự nhiên, sau khi được cấp có thẩm quyền cho phép chuyển đổi mục đích rừng, Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh đưa ra ngoài quy hoạch 03 loại rừng theo quy định.

- Căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn triển khai thực hiện Nghị quyết và hàng năm báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định của pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Thuận khóa X kỳ họp thứ 11 thông qua ngày 11 tháng 12 năm 2019./.

**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Đức Thanh**

**DANH MỤC DỰ ÁN CHUYÊN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG RỪNG VÀ ĐẤT LÂM NGHIỆP SANG MỤC ĐÍCH KHÁC**  
(kèm theo Nghị quyết số 32/NQ-HĐND ngày 16 tháng 12 năm 2019  
của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Thuận)

**Phụ lục I**

Đơn vị tính: ha

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm đầu tư	Diện tích	Phân theo chức năng			Văn bản pháp lý
					Đặc dụng	Phòng hộ	Sản xuất	
1	2	3	4	5=6+7+8	6	7	8	9
	<b>Tổng cộng</b>							
1	Dự án đường bộ cao tốc Bắc - Nam đoạn qua huyện Thuận Bắc, Thuận Nam và Ninh Phước	UBND huyện: Thuận Bắc, Thuận Nam và Ninh Phước	Huyện Thuận Bắc, Thuận Nam và Ninh Phước	51,4100	42,5800	8,8300	Nghị quyết số 52/2017/QH14 ngày 22/11/2017 của Quốc hội	
2	Dự án điện mặt trời Mỹ Sơn 2	Công ty TNHH Điện mặt trời Mỹ Sơn 2	Xã Mỹ Sơn, huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận	10,5500		10,5500	Quyết định số 802/QĐ-UBND ngày 18/5/2018 của UBND tỉnh	
3	Dự án tuyến đường dây 220kV đầu nối nhà máy điện mặt trời Hacom Solar	Công ty TNHH Năng lượng Hacom	Xã Phước Minh và xã Nhị Hà, huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận	0,7845	0,7366	0,0479	Công văn số 594/TTg-CN ngày 10/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ, Công văn số 2299/UBND-KT ngày 05/6/2018 của UBND tỉnh	
4	Dự án tuyến đường dây đầu nối dự án điện mặt trời Mỹ Sơn 1	Công ty TNHH Điện mặt trời Mỹ Sơn 1	Xã Mỹ Sơn, huyện Ninh Sơn	0,3100		0,3100	Công văn số 688/UBND-KT ngày 21/02/2018 của UBND tỉnh	
5	Dự án điện mặt trời Hồ Núi Một (nhà máy và đường dây đầu nối)	Công ty Cổ phần ĐTXD và Phát triển Trường Thành	Xã Phước Dinh, huyện Thuận Nam	11,7241		11,7241	Quyết định số 1509/QĐ-UBND ngày 14/9/2018, Công văn số 868/UBND-KTTH ngày 11/3/2019 của UBND tỉnh	

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm đầu tư	Diện tích	Phân theo chức năng			Văn bản pháp lý
					Đặc dụng	Phòng hộ	Sản xuất	
6	Dự án tuyến đường dây đầu nối nhà máy điện mặt trời Thuận Nam 12	Công ty Cổ phần điện mặt trời Thanh Vĩnh	Huyện Thuận Nam	0,1033		0,1033	Công văn số 3276/UBND-KTTH ngày 01/8/2019 của UBND tỉnh	
7	Công trình xây lắp cột anten thu phát sóng thông tin di động tại huyện Ninh Sơn và huyện Thuận Nam của Viettel Ninh Thuận	Viettel Ninh Thuận	Xã Phước Dinh và xã Phước Diêm, huyện Thuận Nam, và xã Mỹ Sơn, huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận	0,0060	0,0060		Công văn số 557/STTTT-CN ngày 01/4/2019 của Sở Thông tin và Truyền thông	
8	Dự án Khai thác, chế biến đá xây dựng mỏ đá Bắc Núi Chà Bang	Công ty Cổ phần Hoàng Linh	Xã Phước Nam, huyện Thuận Nam	14,7600	14,7600		Quyết định số 18/QĐ-UBND ngày 05/01/2011, Giấy phép số 16/GP-UBND ngày 02/5/2019 của UBND tỉnh	
9	Dự án sản xuất dưa lưới, dưa lê DannyGreen nông nghiệp công nghệ cao	Công ty Cổ phần phát triển nông nghiệp Hải Âu	Xã Phước Tiến, huyện Bắc Ái	15,5800		15,5800	Quyết định số 1406/QĐ-UBND ngày 03/9/2019 của UBND tỉnh	
10	Dự án trồng dưa lưới theo tiêu chuẩn VietGAP kết hợp trồng cây được liệu	Công ty TNHH được liệu Phước Điền	Xã Phước Tiến, huyện Bắc Ái	16,2300		16,2300	Quyết định số 1345/QĐ-UBND ngày 22/8/2019 của UBND tỉnh	
11	Dự án nâng cấp, cải tạo khu nghĩa trang, nghĩa địa thôn Mã tiền	UBND huyện Bắc Ái	Xã Phước Tiến, huyện Bắc Ái	2,2800		2,2800	Quyết định 1449/QĐ-UBND ngày 20/9/2017 của UBND huyện Bắc Ái	
12	Dự án Làng Thanh niên lập nghiệp Phước Đại	Tinh đoàn	Xã Phước Đại, huyện Bắc Ái	0,3444		0,3444	Quyết định số 356-QĐ/TWĐTN ngày 21/10/2013, Quyết định số 179-QĐ/TWĐTN-TNXP ngày 28/12/2018 của Trung ương Đoàn	

**Phụ lục II**  
**DIỆN TÍCH ĐIỀU CHỈNH ĐƯA VÀO QUY HOẠCH 03 LOẠI RỪNG**  
(kèm theo Nghị quyết số 32/NQ-HĐND ngày 16 tháng 12 năm 2019  
của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Thuận)

Đơn vị tính: ha

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm đầu tư	Văn bản pháp lý	Diện tích điều chỉnh đưa ra ngoài QH 3 loại rừng				Diện tích điều chỉnh đưa vào QH 03 loại rừng	
					Tổng	Độc dụng	Phòng hộ	Sản xuất	Diện tích	Địa danh
1	2	3	4	5	6=7+8+9	7	8	9	10	11
<b>I Huyện Ninh Sơn</b>										
Tổng cộng										
1	Dự án điện mặt trời Mỹ Sơn 2	Công ty TNHH Điện mặt trời Mỹ Sơn 2	Xã Mỹ Sơn, huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận	Quyết định số 802/QĐ-UBND ngày 18/5/2018 của UBND tỉnh	10,5500	-	15,5026	57,1698	72,6724	Khu vực Đả Nhà, thôn Phú Thuận, xã Mỹ Sơn, huyện Ninh Sơn
2	Dự án tuyến đường dây đầu nối dự án điện mặt trời Mỹ Sơn 1	Công ty TNHH Điện mặt trời Mỹ Sơn 1	Xã Mỹ Sơn, huyện Ninh Sơn	Công văn số 688/UBND-KT ngày 21/02/2018 của UBND tỉnh	0,3100	-	-	0,3100	10,8600	(tọa độ trung tâm X = 559031; Y = 1288650)
<b>II Huyện Thuận Nam</b>										
1	Dự án tuyến đường dây 220kV đầu nối nhà máy điện mặt trời Hacom Solar	Công ty TNHH Năng lượng Hacom	Xã Phước Minh và xã Nhị Hà, huyện Thuận Nam	Công văn số 594/TT-g-CN ngày 10/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ, Công văn số 2299/UBND-KT ngày 05/6/2018 của UBND tỉnh	0,7845	-	0,7366	0,0479	27,3780	Khu vực Rò Ôn, xã Phước Hà, huyện Thuận Nam (tọa độ trung tâm X = 562248; Y = 1273304)
2	Dự án điện mặt trời Hồ Núi Một (nhà máy và đường dây đầu nối)	Công ty Cổ phần ĐTXD và Phát triển Thành	Xã Phước Dinh, huyện Thuận Nam	Quyết định số 1509/QĐ-UBND ngày 14/9/2018, Công văn số 868/UBND-KTTH ngày 11/3/2019 của UBND tỉnh	11,7241	-	-	11,7241	27,3780	

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm đầu tư	Văn bản pháp lý	Diện tích điều chỉnh đưa ra ngoài QH 3 loại rừng			Diện tích điều chỉnh đưa vào QH 03 loại rừng		
					Tổng	Độc dụng	Phòng hộ	Sản xuất	Diện tích	Địa danh
3	Dự án tuyến đường dây đầu nối nhà máy điện mặt trời Thuận Nam 12	Công ty Cổ phần điện mặt trời Thành Vinh	Huyện Thuận Nam	Công văn số 3276/UBND-KTTH ngày 01/8/2019 của UBND tỉnh	0,1033			0,1033		Khu vực Rò Ôn, xã Phước Hà, huyện Thuận Nam (tọa độ trung tâm X = 562248; Y = 1273304)
4	Công trình xây lắp cột anten thu phát sóng thông tin di động tại huyện Ninh Sơn và huyện Thuận Nam của Viettel Ninh Thuận	Viettel Ninh Thuận	Xã Phước Dinh và xã Phước Diêm, huyện Thuận Nam, và xã Mỹ Sơn, huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận	Công văn số 557/STTTT-CN ngày 01/4/2019 của Sở Thông tin và Truyền thông	0,0060		0,0060			
5	Dự án Khai thác, chế biến đá xây dựng mỏ đá Bắc Núi Chà Bang	Công ty Cổ phần Hoàng Linh	Xã Phước Nam, huyện Thuận Nam	Quyết định số 18/QĐ-UBND ngày 05/01/2011, Giấy phép số 16/GP-UBND ngày 02/5/2019 của UBND tỉnh	14,7600		14,7600			
<b>III</b>	<b>Huyện Bắc Ái</b>				<b>34,4344</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>34,4344</b>	<b>34,4344</b>	
1	Dự án sản xuất dưa lưới, dưa lê DannyGreen nông nghiệp công nghệ cao	Công ty Cổ phần phát triển nông nghiệp Hải Âu	Xã Phước Tiến, huyện Bắc Ái	Quyết định số 1406/QĐ-UBND ngày 03/9/2019 của UBND tỉnh	15,5800			15,5800		
2	Dự án trồng dưa lưới theo tiêu chuẩn VietGAP kết hợp trồng cây được liệu	Công ty TNHH được liệu Phước Điền	Xã Phước Tiến, huyện Bắc Ái	Quyết định số 1345/QĐ-UBND ngày 22/8/2019 của UBND tỉnh	16,2300			16,2300		Khu vực hồ Phước Nhơn, thôn Tham Dú, xã Phước Trung, huyện Bắc Ái (tọa độ trung tâm X = 578948; Y = 1296885)
3	Dự án nâng cấp, cải tạo khu nghĩa trang, nghĩa địa thôn Mã trên	UBND huyện Bắc Ái	Xã Phước Đại, huyện Bắc Ái	Quyết định 1449/QĐ-UBND ngày 20/9/2017 của UBND huyện Bắc Ái	2,2800			2,2800	34,4344	
4	Dự án Làng Thanh niên lập nghiệp Phước Đại	Tỉnh đoàn	Xã Phước Đại, huyện Bắc Ái	Quyết định số 356-QĐ/TWĐTN ngày 21/10/2013, Quyết định số 179-QĐ/TWĐTN-TNXTP ngày 28/12/2018 của Trung ương Đoàn	0,3444			0,3444		



STT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm đầu tư	Diện tích rừng trồng				Văn bản pháp lý
				Tổng	Phòng hộ	Sản xuất	QH đưa ra ngoài QH 03 loại rừng	
5	Dự án mỏ đá xây dựng Cồ Lô 2	Công ty Cổ phần xây dựng và khai thác đá Cồ Lô	Xã Công Hải, huyện Thuận Bắc	0,8600			0,8600	Giấy phép số 84/GP-UBND ngày 16/11/2010 của UBND tỉnh
6	Dự án Làng Thanh niên lập nghiệp Phước Đại	Tỉnh đoàn	Xã Phước Đại, huyện Bắc Ái	0,3444		0,3444		Quyết định số 356-QĐ/TWĐTN ngày 21/10/2013, Quyết định số 179-QĐ/TWĐTN-TNXP ngày 28/12/2018 của Trung ương Đoàn